**Tiêu chuẩn 7: Nghiên cứu khoa học; ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ.**

**Mở đầu**

Hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ là giải pháp quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng của Trường. Hoạt động khoa học công nghệ của Trường luôn thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và pháp luật liên quan. Kết quả thực hiện các đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ ngày càng sát với thực tiễn, phục vụ hiệu quả cho công tác giảng dạy và học tập, đáp ứng xu hướng đổi mới giáo dục.

***Tiêu chí 7.1. Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động khoa học, công nghệ phù hợp với sứ mạng nghiên cứu và phát triển của trường cao đẳng.***

**1. Mô tả**

Việc xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động khoa học, công nghệ của Trường thực hiện theo các quy định hiện hành của Luật Khoa học Công nghệ, Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành liên quan [H7.7.1.1], [H7.7.1.2], [H7.7.1.3]. Trường đã ban hành chiến lược phát triển Trường giai đoạn…..., trong đó có các mục tiêu và có kế hoạch triển khai phù hợp với sứ mạng nghiên cứu và phát triển của Trường [H7.7.1.4]. Trường xác định hoạt động khoa học và công nghệ đóng vai trò nòng cốt cho sự phát triển. Các nghiên cứu khoa học tập trung các hướng về cơ sở lý luận, dự báo khoa học, xây dựng luận cứ khoa học cho việc xây dựng đường lối, chính sách phát triển ngành giáo dục mầm non, phương pháp giáo dục, chăm sóc trẻ em đáp ứng yêu cầu đạt chuẩn chất lượng giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội với chất lượng, phương pháp tiên tiến, hiện đại của khu vực. Các mục tiêu và kế hoạch thực hiện phù hợp với sứ mạng và chiến lược phát triển của Trường [H7.7.1.5], [H7.7.1.6].

Năm 2022, Trường ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ [H7.7.1.7]. Các chính sách khuyến khích viên chức, giảng viên chủ động nghiên cứu cả về tinh thần và vật chất, tổ chức thực hiện đề tài khoa học công nghệ các cấp được quy định cụ thể trong Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy định chế độ làm việc của giảng viên [H7.7.1.8], [H7.7.1.9].

Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường được thành lập theo nhiệm kỳ 2020-2025, đồng thời bước đầu củng cố hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo các khoa [H7.7.1.10]. Hằng năm, Trường ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị đăng kỳ, triển khai các hoạt động khoa học công nghệ [H7.7.1.11]. Theo đó, hoạt động khoa học công nghệ được duy trì ở một số hoạt động cơ bản, thường xuyên như: thực hiện đề tài khoa học công nghệ các cấp, biên soạn và xuất bản giáo trình, tài liệu tham khảo, tham gia viết bài đăng ở các tạp chí khoa học, kỷ yếu hội thảo khoa hoc, tổ chức và cử viên chức tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học các cấp [H7.7.1.12]. Quy trình thực hiện các hoạt động khoa học công nghệ đảm bảo đúng quy định và được giám sát, kiểm soát chặt chẽ [H7.7.1.13]. Công tác tổng kết, đánh giá, khen thưởng được đề xuất khen thưởng các cá nhân có bài báo quốc tế, đề xuất các tiêu chí về kết quả nghiên cứu khoa học trong tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng hàng năm của Trường [H7.7.1.14].

**2. Điểm mạnh**

Công tác xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ được thực hiện đúng theo các quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với sứ mạng nghiên cứu và phát triển của Trường.

**3. Tồn tại**

Chưa xây dựng chiến lược phát triển khoa học công nghệ trung hạn (5-10 năm), định hướng nghiên cứu khoa học gắn với chuyên ngành giáo dục mầm non chưa được xây dựng rõ ràng.

**4. Kế hoạch hành động**

Tiếp tục duy trì các biện pháp thực hiện các hoạt động khoa học công nghệ như các năm qua; Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường phải thực hiện tư vấn, tham mưu các hướng nghiên cứu chuyên sâu, chuyên ngành; ban hành chiến lược phát triển khoa học công nghệ giai đoạn 05 năm.

**5. Tự đánh giá:** Đạt yêu cầu tiêu chí

***Tiêu chí 7.2. Có chủ trương và tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học tham gia nghiên cứu khoa học và phát huy sáng kiến.***

**1. Mô tả**

Trường xác định cụ thể chủ trương và tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học tham gia nghiên cứu khoa học và phát huy sáng kiến. Hoạt động khoa học công nghệ được duy trì ở một số hoạt động cơ bản, thường xuyên như thực hiện đề tài khoa học công nghệ các cấp, biên soạn và xuất bản giáo trình, tài liệu tham khảo, tham gia viết bài đăng ở các tạp chí khoa học, kỷ yếu hội thảo khoa hoc, tổ chức và cử viên chức tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học [H7.7.2.1], [H7.7.2.2].

 Mỗi năm có từ 02 - 05 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu, đạt kết quả tốt, đưa vào ứng dụng trong đào tạo của Trường [H7.7.2.3]. Thực hiện một số đề tài khoa học công nghệ cấp Sở Khoa học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh. Đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ, cấp quốc gia được khuyến khích và tạo mọi điều kiện để giảng viên tham gia, tuy nhiên kết quả chưa đạt như chỉ tiêu nhiệm vụ được giao [H7.7.2.4]. Mỗi năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo giao từ 2-3 chỉ tiêu đề tài/nhiệm vụ cấp Bộ nhưng trung bình chỉ có 0,8 đề tài/năm được Trường thực hiện và nghiệm thu [H7.7.2.5].

Trường ưu tiên, chủ động bố trí ngân sách, kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp, nguồn khác cho hoạt động nghiên cứu khoa học, tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị, tọa đàm chuyên môn, tập huấn chuyên môn [H7.7.2.6]. Việc thực hiện các đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở được cấp kinh phí trên cơ sở căn cứ vào bản thuyết minh, dự trù kinh phí của từng chủ nhiệm đề tài và đề xuất của hội đồng tư vấn, tuyển chọn cá nhân chủ trì thực hiện đề tài, tối thiểu từ 30 triệu đồng/đề tài, không quy định mức trần kình phí [H7.7.2.7]. Thủ tục giải ngân, thanh toán kinh phí có sự phức tạp, khó khăn nhất định nhưng các đơn vị trong trường vẫn tích cực, hỗ trợ người nghiên cứu thực hiện đúng các quy định, đảm bảo tính kịp thời trong việc cấp kinh phí [H7.7.2.8]. Trường khuyến khích và tạo điều kiện để giảng viên, viên chức tham gia các hoạt động khoa học công nghệ trong nước và quốc tế. Hầu hết các đề nghị của giảng viên, viên chức về việc tham gia hội nghị, hội thảo khoa học đề được phê duyệt và hỗ trợ kinh phí [H7.7.2.9].

Việc khuyến khích nghiên cứu khoa học của người học triển khai. Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học được quan tâm điều chỉnh phù hợp với yêu cầu của Trường. Người học được khuyến khích thực hiện luận văn tốt nghiệp thay vì chỉ đăng kỳ học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp, vận động người học đăng kỳ tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, tham gia các giải thưởng khoa học Eureka của Thành phố Hồ Chí Minh [H7.7.2.10].

**2. Điểm mạnh**

Trường có chủ trương rõ ràng và tạo điều kiện tốt cho giảng viên, viên chức và người học tham gia nghiên cứu khoa học và phát huy sáng kiến, được cụ thể hóa qua nhiều hình thức cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế. Bên cạnh đó, hệ thống văn bản hướng dẫn đã được xây dựng đầy đủ, chi tiết và thuận tiện trong triển khai thực hiện.

**3. Tồn tại**

Hoạt động khoa học công nghệ vẫn chưa đáp ứng yêu cầu trong mục tiêu ổn định, phát triển trường, các chính sách chưa tạo động lực thu hút giảng viên, người học tham gia hoạt động khoa học công nghệ, các hướng nghiên cứu chuyên sâu chưa được định hình, sản phẩm khoa học công nghệ chưa được ứng dụng triệt để vào công tác giảng dạy, chưa thu hút nguồn kinh phí xã hội hóa cho hoạt động nghiên cứu khoa học.

**4. Kế hoạch hành động**

Trường thiết lập cơ chế đặt hàng trong nghiên cứu khoa học và thực hiện các giải pháp kết nối với các đơn vị có tiềm lực nghiên cứu khoa học tham gia thực hiện chung các đề tài, dự án. Đồng thời, Trường tiếp tục nghiên cứu phân bổ nguồn kinh phí, tăng cường đầu tư các nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu khoa học, tiến hành rà soát điều chỉnh và bổ sung quy trình thực hiện hoạt động khoa học công nghệ, đẩy mạnh công tác truyền thông.

**5. Tự đánh giá:** Đạt yêu cầu tiêu chí

***Tiêu chí 7.3. Có các kết quả nghiên cứu khoa học được ứng dụng vào việc nâng cao chất lượng dạy và học, quản lý của Trường và các cơ sở giáo dục khác ở địa phương.***

## 1. Mô tả

Trường quan tâm thực hiện ứng dụng kết quả, sản phẩm nghiên cứu vào việc nâng cao chất lượng dạy và học, phục vụ cho công tác đào tạo trong Trường và cả nước [H7.7.3.1]. Quy trình đề xuất, lựa chọn, thẩm định đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ được thực hiện theo quy định, xuất phát từ cơ sở, dựa trên thực tiễn đào tạo [H7.7.3.2]. Trường thông báo đến các đơn vị về định hướng và đề xuất danh mục nhiệm vụ khoa học công nghệ. Các cá nhân/nhóm đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ [H7.7.3.3]. Đơn vị góp ý, xác nhận nhiệm vụ phù hợp về mặt khoa học và công tác chuyên môn của đơn vị. Hội đồng duyệt danh mục các nhiệm vụ khoa học công nghệ và thông báo danh sách các nhiệm vụ được duyệt tới các đơn vị, chủ nhiệm nhiệm vụ xây dựng thuyết minh và kế hoạch chi tiết cho từng nhiệm vụ. Hội đồng duyệt thuyết minh các nhiệm vụ khoa học công nghệ, công bố quyết định phê duyệt danh mục và kinh phí thực hiện [H7.7.3.4]. Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường sẽ xem xét và quyết định những nhiệm vụ nào có tính khả thi, góp phần tháo gỡ những khó khăn trong thực tiễn triển khai các nhiệm vụ của Trường, có tính ứng dụng cao phù hợp với xu hướng phát triển của ngành sẽ được ưu tiên lựa chọn để đưa vào thực hiện. Sản phẩm nghiên cứu chuyển qua Thư viện để phổ biến đến bạn đọc trong và ngoài Trường [H7.7.3.5].

Kết quả nghiên cứu từ các đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ, các nhiệm vụ được giao của Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” của Chính phủ đã cung cấp cơ sở lý luận, thực tiễn, đề xuất cơ chế, chính sách cho ngành giáo dục – đào tạo về tổ chức mạng lưới liên kết giữa trường mầm non với trường sư phạm trong việc thực tập rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho người học, về tự chủ chương trình, tự chủ tài chính và chương trình giáo dục mầm non tiên tiến trong các trường mầm non thực hành trong cả nước [H7.7.3.6]. Các đề tài cấp cơ sở được đề xuất từ giảng viên, dựa trên nhu cầu đổi mới phương pháp dạy học, nhu cầu xây dựng luận cứ, luận chứng khoa học để đưa vào nội dung giảng dạy, nhu cầu chứng minh tính phù hợp của các ứng dụng trong giảng dạy nên các kết quả, sản phẩm nghiên cứu được giảng viên ứng dụng trong thực tiễn tại Trường. Các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Sở Khoa học – Công nghệ được xây dựng dựa trên nguồn lực và nhiệm vụ của Trường và kết quả, sản phẩm được triển khai ứng dụng trong thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh khác [H7.7.3.7]. Giáo trình, sách tham khảo của đề cương chi tiết học phần là những sản phẩm nghiên cứu mới. Kết quả các hội thảo, tọa đàm khoa học được Trường nghiên cứu, bổ sung, điều chỉnh trong công tác quản lý về hoạt động khoa học công nghệ [H7.7.3.8].

Các sản phẩm cứu khoa học công nghệ đã được công bố và phổ biến ứng dụng rộng rãi trong nước thông qua các hình thức khác nhau như bài báo khoa học được công bố trên tập san, các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế, công bố và trình bày trong các đợt tập huấn chuyên môn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học do Trường tổ chức ở các cấp (cấp quốc tế, cấp quốc gia, cấp trường) hoặc tham gia tại các đơn vị trong và ngoài nước [H7.7.3.9], [H7.7.3.10].

## 2. Điểm mạnh

Kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ được quan tâm ứng dụng hiệu quả, đạt tỉ lệ ứng dụng cao trong việc nâng cao chất lượng dạy - học và quản lý của Trường.

## 3. Tồn tại

Việc giới thiệu các sản phẩm nghiên cứu khoa học công nghệ tới các đơn vị đào tạo giáo viên mầm non, các cơ sở giáo dục mầm non và các trung tâm về giáo dục mầm non chưa nhiều.

## 4. Kế hoạch hành động

Trường đẩy mạnh công tác truyền thông, tìm kiếm các đối tác nhằm chuyển giao sản phẩm nghiên cứu khoa học công nghệ, đáp ứng tốt hơn các yêu cầu thực tế. Phối hợp với các nhà xuất bản để xuất bản, phát hành hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ đào tạo và các cơ sở giáo dục, đặc biệt các cơ sở giáo dục mầm non và các trung tâm về giáo dục mầm non.

**5. Tự đánh giá:** Đạt yêu cầu tiêu chí

***Tiêu chí 7.4. Có các bài báo, công trình nghiên cứu khoa học đăng trên các tập san, các ấn phẩm khoa học; có các tài liệu, giáo trình phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Trường.***

## 1. Mô tả

Các bài báo khoa học đều tập trung vào việc công bố các công trình khoa học của cán bộ giảng viên phù hợp với định hướng phát triển nghiên cứu khoa học của Trường [H7.7.4.1]. Giai đoạn 2019-2024, Trường có ….. bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước [H7.7.4.2]. Hội thảo khoa học các cấp thường xuyên được tổ chức tạo điều kiện cho cán bộ giảng viên có nhiều cơ hội trao đổi thông tin khoa học qua các bài viết, báo cáo qua kỷ yếu khoa học, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ tốt công tác đào tạo của Trường [H7.7.4.3].

Công tác biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo, tài liệu biên dịch để phục vụ công tác giảng dạy cho các ngành đào tạo được quan tâm đúng mức [H7.7.4.4]. Quy trình biên soạn được quy định khoa học, chặt chẽ. Số lượng, chất lượng tài liệu tăng dần. Số đầu sách được xuất bản cũng duy trì hàng năm [H7.7.4.5], [H7.7.4.6]. Trong giai đoạn 2019-2024 [H7.7.4.7].

## 2. Điểm mạnh

Các bài báo, công trình nghiên cứu khoa học đăng trên các tập san, ấn phẩm khoa học, giáo trình, tài liệu phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ ngày càng có chất lượng, được ứng dụng vào thực tiễn.

## 3. Tồn tại

Số lượng giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản còn hạn chế, hầu hết được lưu hành nội bộ.

## 4. Kế hoạch hành động

Trường xây dựng và thực hiện kế hoạch điều tra nhu cầu sử dụng các giáo trình, tài liệu giảng viên đã nghiên cứu, biên soạn; phối hợp với các nhà xuất bản để xuất bản, phát hành hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo.

**5. Tự đánh giá:** Đạt yêu cầu tiêu chí

***Tiêu chí 7.5. Có các hoạt động kết hợp nghiên cứu khoa học với đào tạo; có các hoạt động về quan hệ quốc tế. Kết quả của các hoạt động khoa học và quan hệ quốc tế đóng góp vào việc phát triển nguồn lực của Trường.***

## 1. Mô tả

Hoạt động hợp tác quốc tế đóng vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển của Trường. Giai đoạn 2019-2024, hoạt động hợp tác quốc tế của Trường đã phát huy hiệu quả và mang lại nhiều lợi ích thiết thực [H7.7.5.1]. Trường luôn xác định hoạt động hợp tác quốc tế phải được gắn kết chặt chẽ với công tác đào tạo của các ngành học. Một số hoạt động hợp tác quốc tế đã diễn ra như thực hiện báo cáo chuyên đề của chuyên gia của Đại học Odisee (Vương quốc Bỉ), thực hiện chương trình Fulbright với chuyên gia của Đại học McKendree (Hoa kỳ), mở các lớp bồi dưỡng do các chuyên gia đến từ Hoa kỳ, Anh phụ trách, tìm kiếm cơ hội hợp tác với Trường Đại học Absalon (Đan Mạch), Trường Cao đẳng Jeonju (Hàn Quốc) [H7.7.5.2]. Các hoạt động hợp tác đã trang bị bổ sung những kiến thức chuyên môn, tạo cơ hội giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, phương pháp, văn hóa trong dạy và học, thu hút nhiều giảng viên, viên chức, người học và học viên từ các cơ sở giáo dục trong cả nước tham gia [H7.7.5.3]. Kết quả hợp tác quốc tế đã góp phần vào việc triển khai đổi mới đào tạo ngành giáo dục mầm non được, chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non được cải thiện, xây dựng và bồi dưỡng năng lực giảng dạy và nghiên cứu của đội ngũ cán bộ giảng viên, từng bước khẳng định vị thế của mình trong quan hệ hợp tác với các trường cao đẳng, đại học và các tổ chức quốc tế [H7.7.5.4].

## 2. Điểm mạnh

Thông qua hoạt động hợp tác về nghiên cứu khoa học, năng lực nghiên cứu của cán bộ giảng viên trong Trường đã được nâng cao rõ rệt, cơ sở vật chất được chú trọng và đầu tư nâng cấp, sửa chữa tốt hơn; từ đó, khẳng định thế mạnh và vị thế của Trường về năng lực nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.

## 3. Tồn tại

Số lượng đối tác hợp tác quốc tế về giáo dục mầm non, số lượng công bố quốc tế chưa tương xứng với nhu cầu, tiềm lực của Trường.

## 4. Kế hoạch hành động

Trường nghiên cứu thành lập và bồi dưỡng nhóm nghiên cứu chuyên sâu, có đủ kinh nghiệm và năng lực thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ hợp tác cùng với các chuyên gia quốc tế. Đồng thời, Trường tiếp tục tìm kiếm các cơ hội thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ quốc tế và khu vực.

**5. Tự đánh giá:** Đạt yêu cầu tiêu chí

**Kết luận về Tiêu chuẩn 7:**

Trường có chủ trương rõ ràng, tạo điều kiện tốt và luôn khích lệ, tạo động lực để cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học tham gia nghiên cứu khoa học, phát huy sáng kiến qua nhiều hình thức, phù hợp với điều kiện thực tế. Nhiều công trình nghiên cứu, tài liệu, giáo trình có ý nghĩa thực tiễn cao, phục vụ tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển công nghệ của Trường. Công tác hợp tác quốc tế được đẩy mạnh, đối tác hợp tác ngày càng mở rộng tạo điều kiện cho việc học tập và phát triển của đội ngũ viên chức, người lao động và người học Trường. Trong giai đoạn tiếp theo, Trường có chiến lược rõ ràng nhằm tiếp tục phát triển các hoạt động khoa học công nghệ nhằm thực hiện tốt hơn nữa sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu.

Kết quả tự đánh giá của Tiêu chuẩn 7 có 05 tiêu chí, trong đó 05 tiêu chí đạt và không có tiêu chí không đạt.